

Số: /2026/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày

tháng

năm 2026

DỰ THẢO 2

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên
thông tại Bộ phận Một cửa;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung
của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại
Bộ phận Một cửa;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban
nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với
cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết
quả thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành
chính công cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên
chức, nhân viên làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc làm việc tại Bộ phận
Một cửa trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

- Công chức, viên chức, nhân viên của cơ quan trung ương tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương được cấp có thẩm quyền cử đến thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Điều kiện và chính sách hỗ trợ

1. Điều kiện hỗ trợ:

Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên được hưởng chính sách hỗ trợ phải có quyết định bổ nhiệm, điều động, phân công công tác của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; cơ quan, người có thẩm quyền hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách; thời gian và thời hạn làm việc phải đảm bảo theo quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và quy định do UBND tỉnh ban hành.

2. Chính sách hỗ trợ

- Mức hỗ trợ hàng tháng: 1.200.000 đồng/người/tháng;
- Hỗ trợ may đồng phục, trang phục: 2.500.000 đồng/người/năm.

Trường hợp, công chức, viên chức làm việc luân phiên tại Bộ phận Một cửa các cấp thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức căn cứ thời gian làm việc thực tế thực hiện thanh toán chế độ hỗ trợ hàng tháng cho công chức, viên chức đảm bảo tính phù hợp, tương ứng với các mức hỗ trợ quy định tại điểm này.

Trường hợp cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa dưới 01 năm hoặc chưa hết thời hạn cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa nhưng bố trí người khác thay thế (nghỉ hưu, điều động, luân chuyển công tác khác...) thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó quyết định mức chi hỗ trợ may đồng phục tối đa không quá mức hỗ trợ quy định tại điểm này từ nguồn kinh phí hợp pháp của cơ quan, đơn vị. Đối với những cơ quan, đơn vị có quy định trang phục riêng của ngành thì thực hiện theo quy định của ngành.

Chính sách hỗ trợ được thực hiện hàng năm cho đến khi có quy định mới.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

- Đối với cơ quan quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể, cơ quan trung ương tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương và đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên: Căn cứ khả năng nguồn tài chính của đơn vị, quy định mức hỗ trợ trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Các quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2018 quy định mức chi thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa ... Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Trung tâm điều hành đô thị thông minh;
- Công báo, TT LTLS thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT, HV.

CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh